

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

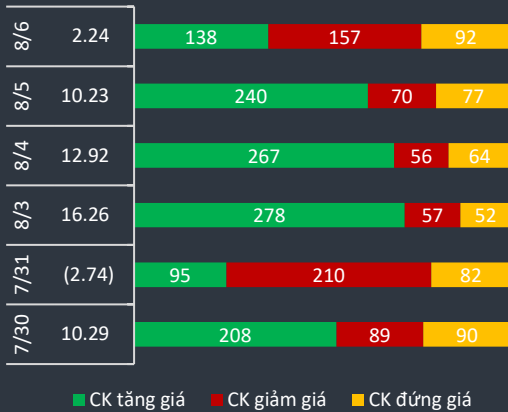
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

### Độ rộng thị trường



### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VNM	43.1
CTD	18.3
MSN	11.7
VCB	9.2
HDB	8.2
VHM	7.4
HPG	7.2
FUEVFNVD	6.6
NT2	5.9
KBC	4.7
GAS	4.1
PVT	(5.2)
VTP	(5.5)
POW	(6.1)
NLG	(7.1)
CII	(7.7)
VJC	(8.7)
VRE	(17.2)
AGG	(32.5)
NVL	(51.1)

Vnindex tăng điểm phiên thứ 4 liên tiếp và sau 8 phiên đã hồi phục 55 điểm kể từ đáy 785 ngày 27.7. Thị trường trong ngày đã phân hóa mạnh và chỉ số index giữ xanh nhờ SAB, VNM, GAS, và VJC. Thanh khoản có phần sụt giảm so với các phiên trước với khoảng 3,600 tỷ khớp lệnh tại sàn HOSE. HPG vẫn là cổ phiếu giao dịch nhiều nhất chiếm gần 10% bên cạnh NVL, VNM. Không có nhiều cổ phiếu nổi bật trong ngày ngoài một số cổ phiếu mid cap như C32, KDC, HDB.

VNM vừa công bố tạm ứng cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền mặt vào ngày 30/9 và ngày 15/10 thanh toán. Cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu VNM sẽ được nhận 2.000 đồng. Ước tính Vinamilk sẽ chi 3.484 tỉ đồng cho đợt tạm ứng cổ tức đợt này. Ngoài ra, Vinamilk sẽ phát hành cổ phiếu thưởng với tỉ lệ 5:1, tức cổ đông sở hữu 5 cổ phiếu sẽ được nhận 1 cổ phiếu mới. Thông tin này rõ ràng khá tích cực với VNM, đặc biệt trong bối cảnh khá ít công ty niêm yết trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông. Theo kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên 2020 thông qua, Vinamilk dự kiến chia cổ tức năm 2020 tối thiểu 50% bằng tiền mặt.

Công ty con GTN mà VNM vừa mua lại cũng đón tin vui với việc chuyển từ diện kiểm soát sang diện cảnh báo kể từ ngày 5/8/2020. Theo báo cáo bán niên, GTNFOODS đã công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2020 với lợi nhuận sau thuế ghi nhận 48,46 tỷ đồng, tăng 109% so với cùng kỳ năm ngoái và lũy kế 6 tháng đạt 88,48 tỷ đồng, tăng trưởng 112% so với 6 tháng năm 2019.

Khối ngoại mua bán khá cân bằng trong vài phiên gần đây. Trong ngày khối ngoại mua ròng một số mã VNM(43.1 tỷ), CTD(18.3 tỷ), MSN(11.7 tỷ), VCB(9.2 tỷ), HDB(8.2 tỷ) và bán ra NVL(-51.1 tỷ), AGG(-32.5 tỷ), VRE(-17.2 tỷ), VJC(-8.7 tỷ). Hiện tại tính từ đầu tuần khối ngoại đang bán ròng mạnh SAB, NVL, VRE, POW và VJC nhiều nhất trong khi mua vào HPG, CTD và VCB.

# Vnindex 840.04

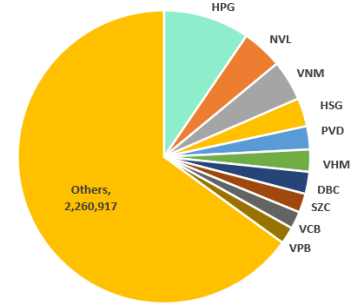
▲ +2.24 (+0.27%)

## Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
SAB	182.5	6,500	3.69
BSR	6.4	200	3.23
VNM	114.8	2,700	2.41
HDB	26.0	500	1.96
GAS	69.5	900	1.31
VJC	101.0	1,200	1.20
VIC	87.5	500	0.57
PLX	44.6	150	0.34
NVL	64.9	100	0.15
MWG	79.3	100	0.13
VCB	82.8	100	0.12
VRE	26.4	-	-
VHM	79.6	-	-
MCH	76.3	(100)	(0.13)
HPG	24.1	(50)	(0.21)
FIB	17.0	(50)	(0.29)
ACV	53.5	(200)	(0.37)
VGI	26.0	(100)	(0.38)
FPT	46.8	(200)	(0.43)
GVR	10.6	(50)	(0.47)
VEA	43.5	(300)	(0.68)
VPB	21.4	(150)	(0.70)
SHB	12.8	(100)	(0.78)
ACB	23.8	(200)	(0.83)
POW	9.4	(90)	(0.94)
HVN	23.8	(250)	(1.04)
CTG	22.4	(250)	(1.10)
MBB	16.4	(200)	(1.21)
BID	38.3	(500)	(1.29)
TCB	19.2	(250)	(1.29)
BVH	45.4	(650)	(1.41)
MSN	53.9	(1,100)	(2.00)
BCM	28.9	(700)	(2.36)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Chỉ số Vnindex đang có sự phục hồi khá sau khi sụt giảm mạnh -10% vào cuối tháng 7. Xu hướng trung hạn đường giá vẫn trong trend giảm với các mức đỉnh điều chỉnh dần từ 1000 – 980 - 900 và ngưỡng cản tiếp theo của Vnindex sẽ quanh vùng 950 – 960. Bối cảnh vĩ mô hiện tại và dịch bệnh cho thấy tình hình vẫn còn khá khó khăn. Dịch Covid tại VN cho đến nay chưa đến phải phong tỏa trên diện rộng nhưng vẫn đáng lo ngại với số ca nhiễm mỗi ngày từ 3 – 20 ca. Một số địa phương lớn như Hà Nội và TPHCM vẫn đang kiểm soát tốt và kỳ vọng không có thêm đợt giãn cách xã hội tương tự như hồi tháng 4.

Nhà đầu tư lưu ý các vùng giá cao sẽ chịu nhiều áp lực bán trong những phiên sắp tới. Việc cơ cấu lại danh mục cần được ưu tiên với việc chốt dần các trạng thái đã mang lại lợi nhuận ngắn hạn. Một số cổ phiếu duy trì đà tăng trưởng có thể tiếp tục nắm giữ như TV2, PHR, KDC, HPG, GTN.

### Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support
DGW	42.9	7.40	33	45	Nắm giữ. Mục tiêu 50	30.0%
HPG	24.1	8.80	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 28	14.8%
MWG	79.3	6.70	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	27.9%
PHR	52.7	4.40	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	38.7%
TLG	34.0	1.00	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	21.4%
VCB	82.8	7.00	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	38.0%
GTN	23.0	4.30	20	25	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 25	15.0%
TV2	70.6	18.90	60	80	Mua quanh 65. Mục tiêu 80	17.7%
KDC	33.4	11.50	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	15.2%

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE

C32	3.65
SZC	3.68
SAB	3.69
TNI	3.70
PVD	4.08
FCM	4.24
DHA	4.28
HAG	4.58
PLP	4.69
KDC	5.20
BMI	5.77
PTL	6.59
HII	6.64
GIL	6.74
PXS	6.89
HAP	6.89
LM8	6.91

## Top tăng giá HNX

CET	7.69
TTZ	7.69
TDN	7.81
DNM	8.43
MEC	9.09
VCR	9.09
CMS	9.68
MAC	10.00
DST	10.00
NHP	14.29

**GEG** - CTCP Điện Gia Lai - Thông báo, phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy Điện Gió Ia Bang 1 với quy mô công suất 50 MW và Dự án Nhà máy Điện gió Tân Phú Đông 1 có công suất 100 MW. Theo thông báo thì cả 2 dự án đều chưa có tổng mức đầu tư dự kiến.

**TVS** - CTCP Chứng khoán Thiên Việt - Đã thông qua việc mua thêm 10 triệu cổ phần trong đợt phát hành cổ phiếu mới của CTCP Quản lý Quỹ Thiên Việt với trị giá 100 tỷ đồng. Sau khi mua thành công, TVS sẽ sở hữu 99,84% Công ty trên.

**FPT** - CTCP FPT - Ngày 17/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 18/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 01/9/2020.

**PTB** - CTCP Phú Tài - Đã công bố Báo cáo tài chính quý II/2020 với doanh thu thuần đạt 1.349 tỷ đồng, giảm không đáng kể so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế 88,4 tỷ đồng, giảm 19,6%. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, PTB đạt doanh thu thuần hơn 2.040 tỷ đồng, giảm hơn 3% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế 152,4 tỷ đồng, giảm hơn 22%.

**KDH** - CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền - Ngày 20/8 tới đây, Khang Điền sẽ trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%, tương ứng 1 cổ phiếu sẽ được nhận 500 đồng. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 3/9/2020. Đồng thời, Công ty dự kiến phát hành hơn 26,22 triệu cổ phiếu trả cổ tức. Tỷ lệ phát hành 5%.

Bên cạnh đó, Khang Điền cũng thông qua phương án phát hành 8 triệu cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Giá chào bán được xác định là 13.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến từ 5/8 đến 26/8/2020.

**TEL** - Công ty cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) thực hiện bán đấu giá 2,45 triệu cổ phiếu, tương đương 49% vốn của Telcom. Phiên đấu giá không hạn chế nhà đầu tư nước ngoài, giá khởi điểm 21.801 đồng/cp, gấp 3 lần thị giá.

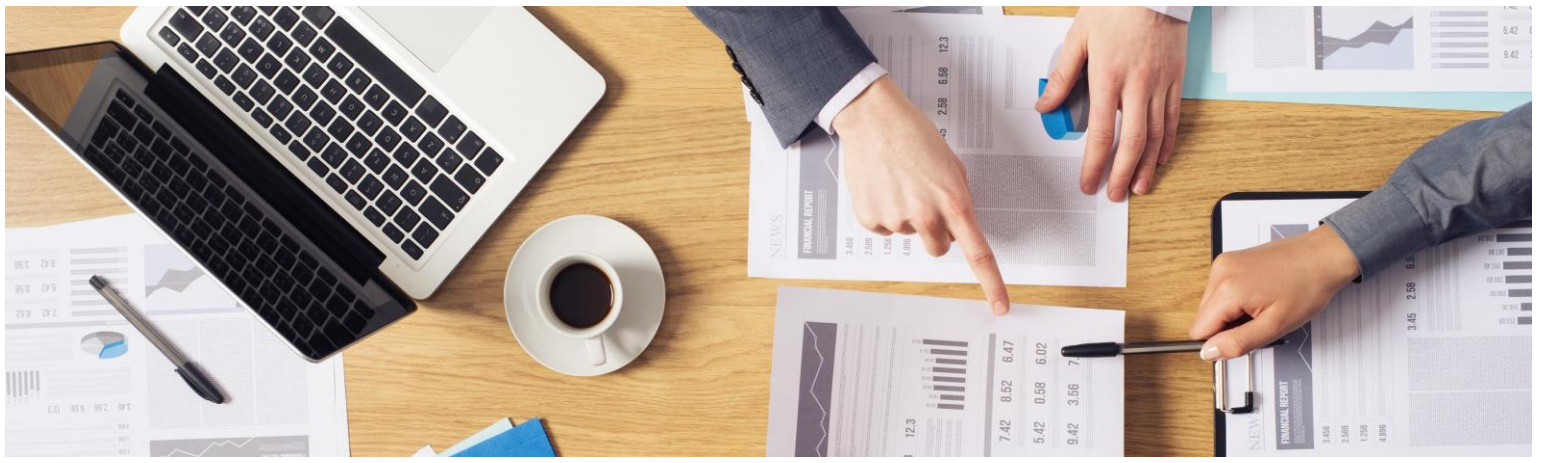
**NHA** - Tổng công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội - Ngày 13/8 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông phát hành cổ phiếu thưởng do tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Theo đó, NHA sẽ phát hành gần 6,3 triệu cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 36%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận về 36 cổ phiếu mới.



## Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
CTI	12.1	(2.03)	3.00	8.60	(49.70)	665,729	32.1	78.5
HNG	12.2	1.24	1.70	4.70	(30.70)	684,768	34.1	70.3
FLC	2.8	(1.41)	1.10	12.90	(45.10)	13,300,744	37.2	62.5
ACV	53.5	(0.37)	3.30	26.80	(34.50)	255,031	38.0	83.2
AST	43.7	(1.80)	4.20	9.10	(50.20)	81,536	38.7	88.6
DXG	9.4	(1.56)	6.40	21.90	(45.80)	4,046,056	39.1	85.8
VGT	7.3	0.00	2.80	23.70	(21.50)	104,607	39.3	89.2
VND	11.5	(1.29)	0.00	11.20	(21.20)	606,394	39.4	78.9
GVR	10.6	(0.47)	5.00	27.70	(34.20)	1,535,822	40.2	79.5
CII	17.4	(1.98)	(0.90)	1.50	(33.30)	1,557,369	40.3	64.7
TIG	6.2	(1.59)	0.00	125.50	(18.40)	1,135,568	40.4	74.4
VNG	14.6	1.74	3.90	21.70	(35.10)	211,067	41.1	94.9
CEO	7	(2.78)	2.90	18.60	(32.00)	2,208,864	41.1	80.0
EVF	6.1	0.00	0.00	22.00	(29.90)	126,585	41.2	77.8
ANV	15.7	(0.32)	3.60	32.70	(38.50)	199,493	41.5	87.6
DPG	20.7	(1.66)	4.00	6.70	(59.70)	298,176	41.9	79.8
FRT	21.5	(1.60)	1.20	104.80	(55.20)	777,572	41.9	84.3
DRC	16	(1.24)	4.60	15.70	(35.90)	502,340	42.1	84.9
IMP	44	(0.45)	4.80	17.10	(20.60)	58,525	42.2	78.5
HAG	4.1	4.58	10.20	61.20	(29.10)	6,239,688	42.6	87.1
MBS	8.9	(1.11)	3.50	16.00	(30.30)	136,922	42.7	95.2
DCL	19.7	(0.25)	1.50	22.40	(38.40)	59,834	43.2	75.9
HBC	9.2	(1.08)	5.50	52.70	(37.30)	6,005,274	43.2	87.6

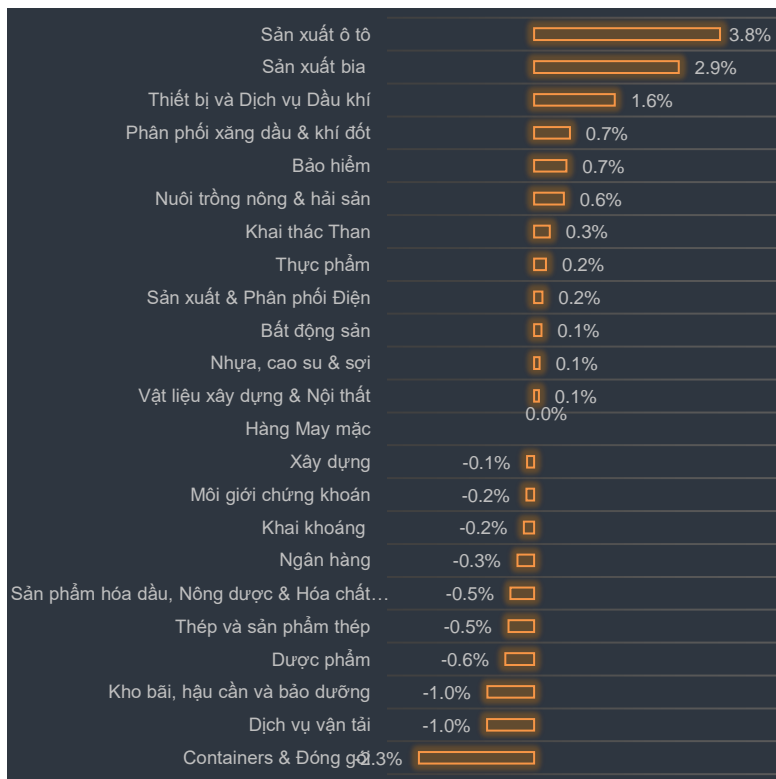




## Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	24.05	13,084,360	61.7	88.5	80.8%	-0.2%	13.3	24.1	3,031	7.9
NVL	64.9	1,191,073	68.1	73.2	27.3%	-0.3%	51	65.1	3,668	17.7
MCH	76.3	46,619	70.8	81.2	41.3%	-7.2%	54	82.2	5,730	13.3
FPT	46.8	1,509,638	51	91	35.7%	-10.2%	34.5	52.1	4,870	9.6
ACB	23.8	3,233,692	52.5	83.5	33.7%	-10.5%	17.8	26.6	4,164	5.7
VCB	82.8	841,241	55.2	97.2	44.8%	-12.4%	57.2	94.5	4,849	17.1
VNM	114.8	1,089,706	54.2	88.7	39.0%	-12.8%	82.6	131.6	6,061	18.9
HDB	26	970,282	54.6	91.9	50.3%	-13.3%	17.3	30	3,781	6.9
VEA	43.5	167,924	51.4	87.7	55.4%	-16.5%	28	52.1	5,480	7.9
BCM	28.9	27,592	71.9	79.2	79.5%	-17.2%	16.1	34.9	2,430	11.9
CTG	22.4	4,260,465	48.8	87.7	30.2%	-19.4%	17.2	27.8	2,510	8.9
VHM	79.6	1,957,178	55	95.1	45.3%	-20.0%	54.8	99.5	7,663	10.4
TCB	19.2	1,607,527	46.7	87.4	28.9%	-23.5%	14.9	25.1	2,987	6.4
PLX	44.6	955,379	49.1	95.2	30.0%	-24.9%	34.3	59.4	997	44.7
VPB	21.35	3,343,512	47.9	84.8	25.6%	-25.9%	17	28.8	3,747	5.7
VRE	26.35	2,339,576	48.9	82.1	48.9%	-26.0%	17.7	35.6	1,179	22.3
SHB	12.8	3,083,036	50.9	98	161.2%	-28.9%	4.9	18	2,014	6.4
VIC	87.5	419,175	44.5	61.7	22.4%	-29.9%	71.5	124.8	2,074	42.2
VGI	26	485,430	44.1	87.5	36.8%	-30.3%	19	37.3	440	59.1
MBB	16.35	4,286,672	45.8	90.8	20.2%	-30.4%	13.6	23.5	3,432	4.8
BID	38.25	978,448	46.3	87.4	24.2%	-31.1%	30.8	55.5	2,181	17.5
POW	9.45	3,911,149	45.4	88.9	33.1%	-31.5%	7.1	13.8	899	10.5
SAB	182.5	139,181	53.5	63.9	58.0%	-31.6%	115.5	266.9	7,068	25.8
VJC	101	365,459	44.2	88.8	6.9%	-31.8%	94.5	148.2	7,860	12.8
GAS	69.5	539,734	52.3	93.8	35.2%	-32.8%	51.4	103.4	5,869	11.8
MSN	53.9	1,365,837	48.2	91.9	10.0%	-33.4%	49	80.9	3,952	13.6
GVR	10.6	1,535,822	40.2	79.5	27.7%	-34.2%	8.3	16.1	826	12.8
ACV	53.5	255,031	38	83.2	26.8%	-34.5%	42.2	81.7	3,760	14.2
HVN	23.75	773,661	43.7	92.8	33.4%	-36.7%	17.8	37.5	(1,030)	(23.1)
BSR	6.4	3,355,373	46.9	89.7	33.3%	-37.3%	4.8	10.2	940	6.8
MWG	79.3	906,934	48	90.6	34.6%	-38.0%	58.9	128	8,820	9.0
BVH	45.35	702,538	50.3	91.6	40.4%	-40.9%	32.3	76.7	1,141	39.7

# Tăng giảm ngành trong ngày



## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

**Bất động sản:** PTL, SGR, LEC

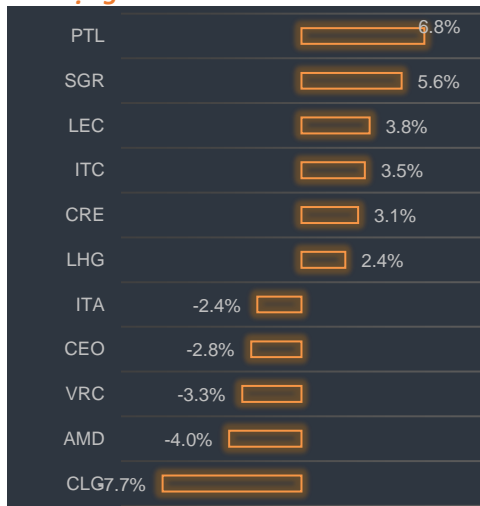
**Xây dựng:** CTX, PXT, CDC

**Dầu khí:** PVD, ASP, PVS

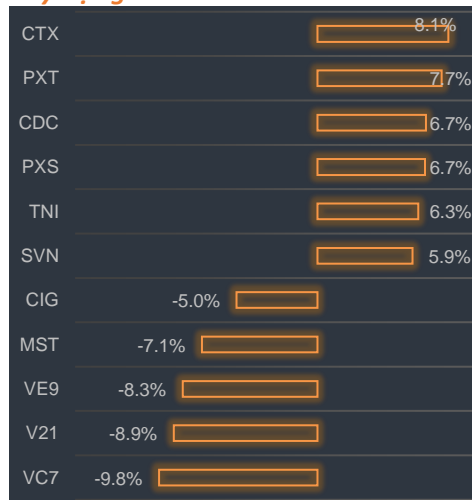
**Chứng khoán:** SBS, AGR, WSS

**Ngân hàng:** NVB, HDB, VCB

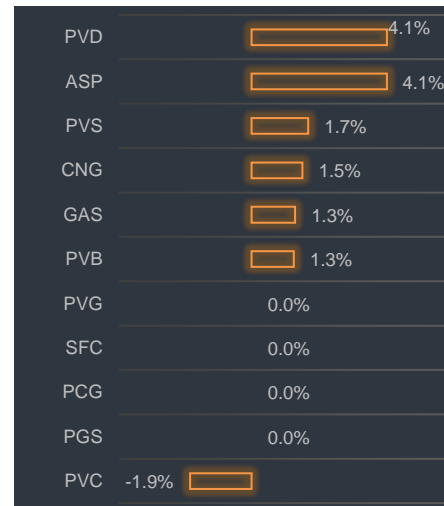
### Bất động sản



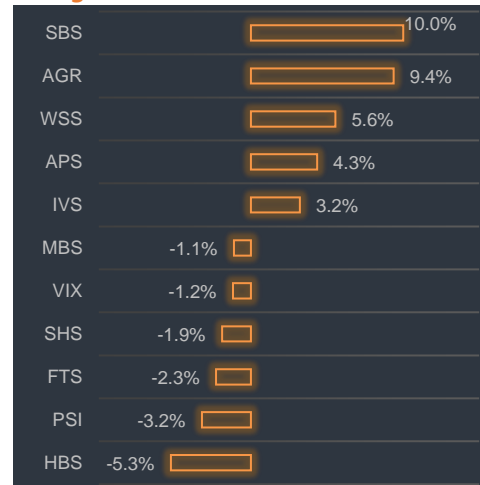
### Xây dựng



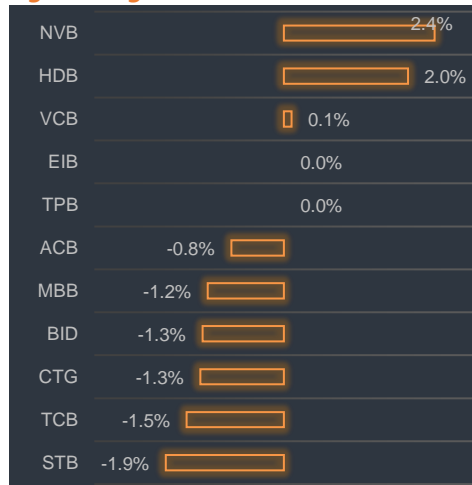
### Dầu khí



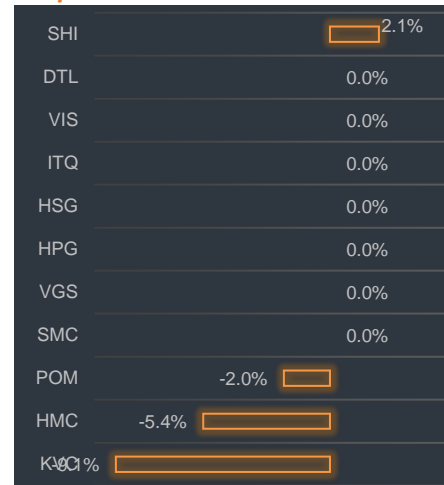
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép





## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

*Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.*

*Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.*

*Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.*

**VISecurities**  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931